



SỐ: 41 /2026/TTE-TGD

NO.: 41 /2026/TTE-TGD

V/v giải trình chênh lệch kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2026 trước và sau kiểm toán trên BCTC riêng và hợp nhất

Re: Explanation of difference in business performance results for the first 6 months of 2026, both unaudited and audited, in separate and consolidated financial statements

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence – Freedom – Happiness

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 08 năm 2026

Quang Ngai, date 28 month 08 2026

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán nhà nước

- Sở giao dịch chứng khoán TP HCM

To: - State Securities Commission of Vietnam

- Hochiminh Stock Exchange

Thực hiện quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin theo quy định, Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng Trường Thịnh xin báo cáo về việc chênh lệch các chỉ tiêu trên kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2026 trước và sau kiểm toán trên BCTC riêng và BCTC hợp nhất, như sau.

Pursuant to the provisions of the Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020 of the Ministry of Finance on information disclosure as prescribed, Truong Thinh Energy Investment Joint Stock Company would like to report on the difference in business performance results for the first 6 months of 2026, both unaudited and audited, in the separate and consolidated financial statements, as follows:

A. BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

A. SEPARATE FINANCIAL STATEMENTS

Chênh lệch kết quả kinh doanh năm 2026 trên báo cáo tài chính riêng như sau:

The difference in business performance results for 2026 in the separate financial statements is as follows:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Unit: 1,000 VND

STT NO.	CHỈ TIÊU INDICATORS	BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG						
		SEPARATE FINANCIAL STATEMENTS						
		LK 6 tháng đầu năm 2026 (sau kiểm	LK 6 tháng đầu năm 2025 (sau kiểm	Chênh lệch năm 2026 / năm 2025	+/- %	LK 6 tháng đầu năm 2026 (trước kiểm	C.lệch BC trước / sau kiểm toán	+/- %

		toán) Accumulated figures for the first 6 months of 2026 (audited)	toán) Accumulated figures for the first 6 months of 2025 (audited)	Difference between 2026 and 2025		toán) Accumulated figures for the first 6 months of 2026 (unaudited)	năm 2026 Differenc e between unaudite d and audited financial statement s for 2026	
1	Doanh thu bán hàng Revenue from sale of goods	27.323.132	31.82.860	(4.259.728)	-13%	27.323.132	-	-
2	Giá vốn hàng bán Cost of goods sold	12.285.295	13.171.730	(886.435)	-7%	12.286.759	(1.464)	-
3	Lợi nhuận gộp bán hàng Gross profit from sale of goods	15.037.837	18.411.130	(3.373.293)	-18%	15.036.373	+1.464	-
4	Doanh thu tài chính Financial income	1.573	9.736	(8.162)	-84%	1.573	-	-
5	Chi phí tài chính Financial expenses	5.242.658	26.946.432	(21.703.744)	-81%	5.242.657	-	-
6	Chi phí QLDN General & adminisitrative expenses	4.649.473	2.310.898	+2.338.576	+101%	1.649.473	-	-
7	LN thuần từ HĐ SXKD Net operating profit	5.147.279	(10.836.464)	-	-	5.145.815	+1.464	-
8	Lợi nhuận kế toán trước thuế Accounting profit before tax	4.976.135	(10.895.570)	-	-	1.974.671	+1.464	-
9	Thuế TNDN Corporate income tax	1.075.055	-	-	-	1.074.763	+292	-
10	Lợi nhuận sau thuế (LNST) Profit after tax (PAT)	3.901.080	(10.895.570)	-	-	3.899.908	+1.172	-

- Lợi nhuận sau thuế (LNST) 6 tháng đầu năm 2026 trên BCTC riêng **trước kiểm toán** lãi 3,9 tỷ đồng
- Profit after tax (PAT) for the first 6 months of 2026 in the **unaudited** separate financial statements was a profit of 3.9 billion VND.
- Lợi nhuận sau thuế (LNST) 6 tháng đầu năm 2026 trên BCTC riêng **sau kiểm toán** lãi 3,9 tỷ đồng.
- Profit after tax (PAT) for the first 6 months of 2026 in the **audited** separate financial statements was a profit of 3.9 billion VND.
- Tuy nhiên, chỉ tiêu LNST 6 tháng đầu năm 2025 trên BCTC riêng **sau kiểm toán** là lỗ 10,8 tỷ đồng, tăng lỗ thêm 9,7 tỷ đồng so với số liệu trên BCTC đã công bố vào Q2.2026 là lỗ 1,2 tỷ đồng, vì lý do như sau:
- However, the PAT for the first 6 months of 2025 in the **audited** separate financial statements showed a loss of 10.8 billion VND, an increase in loss of 9.7 billion VND compared to the loss of 1.2 billion VND in the financial statements released in Quarter 2, 2026, due to the following reasons:
 - Số liệu trên BCTC đã công bố vào Q2.2026 là số liệu so sánh 6 tháng đầu năm 2025 được lấy trên BCTC riêng trước kiểm toán.

- The figures reported in the financial statements released in Quarter 2, 2026 (serving as comparative data for the first 6 months of 2025) were derived from the unaudited separate financial statements.
- Sau kiểm toán, đơn vị thực hiện điều chỉnh tăng chi phí tài chính: +9,7 tỷ đồng là khoản trích lập dự phòng đầu tư vào công ty liên doanh liên kết.
- Following the audit, the entity adjusted financial expenses upward by 9.7 billion VND to account for a provision for investments in associates and joint ventures.

B. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

B. CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS

Chênh lệch kết quả kinh doanh năm 2026 trên báo cáo tài chính hợp nhất như sau:
The difference in business performance results for 2026 in the consolidated financial statements is as follows:

Đơn vị tính: 1.000 đồng
Unit: 1,000 VND

STT NO.	CHỈ TIÊU INDICATORS	BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS						
		LK 6 tháng đầu năm 2026 (sau kiểm toán) Accumulated figures for the first 6 months of 2026 (audited)	LK 6 tháng đầu năm 2025 (sau kiểm toán) Accumulate d figures for the first 6 months of 2025 (audited)	Chênh lệch năm 2026 / năm 2025 Difference between 2026 and 2025	+/- %	LK 6 tháng đầu năm 2026 (trước kiểm toán) Accumulate d figures for the first 6 months of 2026 (unaudited)	C.lệch BC trước / sau kiểm toán năm 2026 Difference between unaudited and audited financial statements for 2026	+/- %
1	Doanh thu bán hàng Revenue from sale of goods	60.466.834	65.359.591	(4.892.757)	-7%	60.466.834	-	-
2	Lợi nhuận gộp bán hàng Gross profit from sale of goods	32.788.688	36.495.757	(3.707.069)	-10%	32.696.936	+91.752	-
3	Doanh thu tài chính Financial income	4.245	25.977	(21.732)	-84%	4.245	-	-
4	Chi phí tài chính Financial expenses	14.011.294	27.014.459	(13.003.165)	-48%	14.011.294	-	-
5	Lãi lỗ trong cty LDLK Gain (Loss) in associates and joint ventures	278.905	(9.749.743)	-	-	-	+278.905	-
6	Chi phí QLDN General & adminisitrative expenses	5.531.916	3.436.161	2.095.755	+61%	5.531.916	-	-
7	LN thuần từ HĐ SXKD Net operating profit	13.528.628	(3.678.629)	-	-	13.157.971	+370.657	+3%
8	Lợi nhuận kế toán trước thuế Accounting profit before tax	13.034.520	(3.877.308)	-	-	12.663.863	+370.657	-
9	Thuế TNDN hiện hành Current corporate income tax	1.936.284	697.446	1.238.838	+178%	1.745.721	+190.563	+11%
10	Thuế TNDN hoãn lại Deferred corporate income tax	-	1.949.948	-	-	-	-	-

11	Lợi nhuận sau thuế (cty mẹ) Profit after tax (parent company)	10.958.871	(6.652.201)	-	-	10.780.115	+178.756	+2%
----	--	------------	-------------	---	---	------------	----------	-----

- Lợi nhuận sau thuế (LNST) 6 tháng đầu năm 2026 trên BCTC hợp nhất **trước kiểm toán** lãi 10,7 tỷ đồng
- Profit after tax (PAT) for the first 6 months of 2026 in the **unaudited** consolidated financial statements was a profit of 10.7 billion VND.
- Lợi nhuận sau thuế (LNST) 6 tháng đầu năm 2026 trên BCTC hợp nhất **sau kiểm toán** lãi 10,9 tỷ đồng
- Profit after tax (PAT) for the first 6 months of 2026 in the **audited** consolidated financial statements was a profit of 10.7 billion VND.
- Tuy nhiên, chỉ tiêu LNST 6 tháng đầu năm 2025 trên BCTC hợp nhất **sau kiểm toán** là lỗ 6,6 tỷ đồng, tăng lỗ thêm 11,2 tỷ đồng so với số liệu trên BCTC đã công bố vào Q2.2026 là lãi 4,6 tỷ đồng, vì lý do như sau:
- However, the PAT for the first 6 months of 2025 in the **audited** consolidated financial statements showed a loss of 6.6 billion VND, an increase in loss of 11.2 billion VND compared to the profit of 4.6 billion VND in the financial statements released in Quarter 2, 2026, due to the following reasons:
 - Số liệu trên BCTC đã công bố vào Q2.2026 là số liệu so sánh 6 tháng đầu năm 2025 được lấy trên BCTC riêng trước kiểm toán.
 - The figures reported in the financial statements released in Quarter 2, 2026 (serving as comparative data for the first 6 months of 2025) were derived from the unaudited separate financial statements.
 - Sau kiểm toán, đơn vị thực hiện điều chỉnh tăng chi phí tài chính: +9,7 tỷ đồng là khoản trích lập dự phòng đầu tư vào công ty liên doanh liên kết. Đồng thời, trong kỳ công ty ghi nhận giá trị thuế TNDN hoãn lại 1,9 tỷ đồng làm cho LNST 6 tháng đầu năm 2025 trên BCTC hợp nhất lỗ 6,5 tỷ đồng.
 - Following the audit, the entity adjusted financial expenses upward by 9.7 billion VND to account for a provision for investments in associates and joint ventures. Additionally, the Company recognized the deferred corporate income tax of 1.9 billion VND during the period, resulting in a loss of 6.5 billion VND in the PAT for the first 6 months of 2025 in the consolidated financial statements.

Trên đây là các giải trình về biến động các chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng Trường Thịnh trước và sau kiểm toán 6 tháng đầu năm 2026.

The above information explains the fluctuations in the indicators of financial statements – both separate and consolidated – of Truong Thinh Energy Investment Joint Stock Company for the first 6 months of 2025, comparing unaudited and audited data.

Trân trọng cảm ơn!

Sincerely thanks!

Nơi nhận:

Recipients:

- Như kính gửi (B/c)
- As addressed above (for report)
- HĐQT Công ty (B/c)
- Board of Directors (for report)
- Lưu
- Archived

CTCP ĐẦU TƯ NĂNG LƯỢNG TRƯỜNG THỊNH
TRUONG THINH ENERGY INVESTMENT JOINT

STOCK COMPANY
TỔNG GIÁM ĐỐC
GENERAL DIRECTOR



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Huy Cường

